
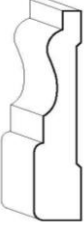







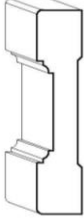

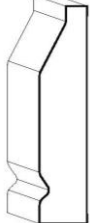
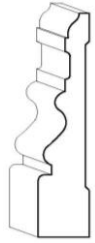
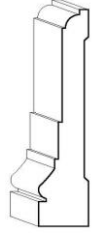


BẢNG GIÁ CHỈ TRẦN, LEN CHÂN TƯỜNG - 2018

STT	Tên	Quy cách (mm)			Mô tả	Hình minh họa	Đơn vị	GIÁ BÁN LẺ (VNĐ)	Ghi chú
		Đáy	Rộng	Dài					
1	Len chân tường								
CT.001	21	110	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	228,000		
				Gỗ thông			M	192,000	
				Gỗ thông sơn phủ bề mặt			M	274,000	
CT.002	20	100	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	208,000		
				Gỗ thông			M	171,000	
				Gỗ thông sơn phủ bề mặt			M	248,000	
CT.003	25	100	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	247,000		
				Gỗ thông			M	208,000	
				Gỗ thông sơn phủ bề mặt			M	218,000	
CT.004	21	110	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	228,000		
				Gỗ thông			M	193,000	
				Gỗ thông sơn phủ bề mặt			M	274,000	
CT.006	25	120	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	276,000		
				Gỗ thông			M	241,000	
				Gỗ thông sơn phủ bề mặt			M	334,000	
CT.007	25	120	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	283,000		
				Gỗ thông			M	244,000	
				Gỗ thông sơn phủ bề mặt			M	340,000	

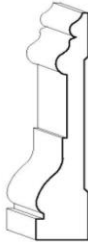







BẢNG GIÁ CHỈ TRẦN, LEN CHÂN TƯỜNG - 2018

STT	Tên	Quy cách (mm)			Mô tả	Hình minh họa	Đơn vị	GIÁ BÁN LẺ (VNĐ)	Ghi chú
		Đáy	Rộng	Dài					
CT.008		25	100	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	242,000	
					Gỗ thông		M	206,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt		M	215,000	
CT.009		20	100	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	220,000	
					Gỗ thông		M	176,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt		M	260,000	
CT.010		21	110	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	242,000	
					Gỗ thông		M	198,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt		M	288,000	
CT.011		21	110	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	230,000	
					Gỗ thông		M	194,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt		M	276,000	
CT.012		25	120	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	283,000	
					Gỗ thông		M	244,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt		M	340,000	
CT.014		25	120	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	280,000	
					Gỗ thông		M	243,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt		M	338,000	



BẢNG GIÁ CHỈ TRẦN, LEN CHÂN TƯỜNG - 2018

STT	Tên	Quy cách (mm)			Mô tả	Hình minh họa	Đơn vị	GIÁ BÁN LẺ (VNĐ)	Ghi chú
		Đáy	Rộng	Dài					
	CT.015	25	120	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	282,000	
					Gỗ thông		M	244,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt		M	340,000	
	CT.016	21	110	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	235,000	
					Gỗ thông		M	195,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt		M	281,000	
	CT.017	21	110	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	235,000	
					Gỗ thông		M	196,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt		M	282,000	
	CT.018	21	110	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	229,000	
					Gỗ thông		M	193,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt		M	275,000	
	CT.019	21	110	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	230,000	
					Gỗ thông		M	193,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt		M	276,000	
	CT.020	21	110	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	230,000	
					Gỗ thông		M	193,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt		M	276,000	



GREEN BUILDING SOLUTION

C.TY TNHH MTV GIẢI PHÁP XÂY DỰNG XANH TDH

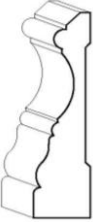

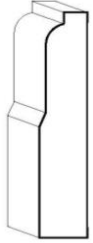
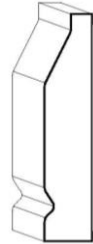
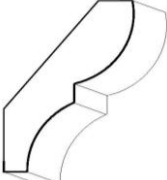
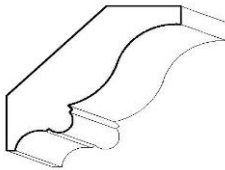
T1/21M, Tổ 2, P.Thuận Giao, Tx. Thuận An, Bình Dương

Tel: (+84) 274-3718 111 Fax: (+84) 274-3798 323

Website: www.tranduchomes.com Hotline: 0988 897 997

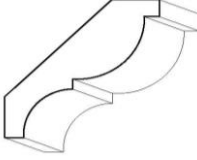
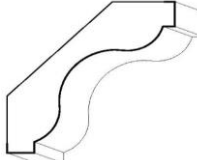
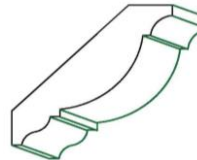

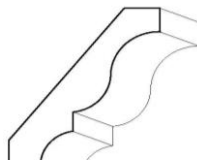
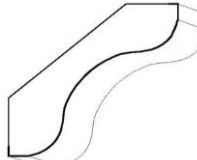

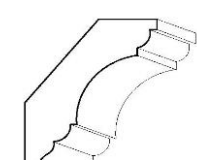


BẢNG GIÁ CHỈ TRẦN, LEN CHÂN TƯỜNG - 2018


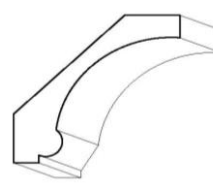
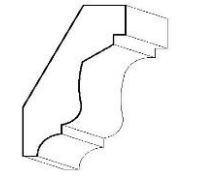
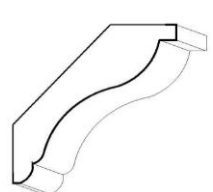
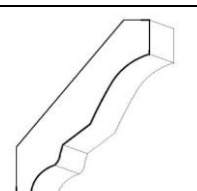
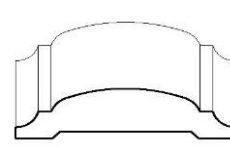
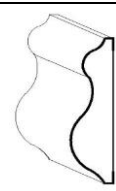
STT	Tên	Quy cách (mm)			Mô tả	Hình minh họa	Đơn vị	GIÁ BÁN LẺ (VNĐ)	Ghi chú
		Đáy	Rộng	Dài					
CT.021		25	100	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	240,000	
					Gỗ thông		M	205,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt		M	215,000	
CT.022		21	110	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	242,000	
					Gỗ thông		M	198,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt		M	288,000	
CT.023		21	110	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	232,000	
					Gỗ thông		M	194,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt		M	278,000	
CT.024		21	110	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	230,000	
					Gỗ thông		M	194,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt		M	276,000	
2	Chi nẹp trần						M	0	
NT.001		26	98	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	215,000	
					Gỗ thông		M	181,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt		M	187,000	
NT.002		21	72	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	147,000	
					Gỗ thông		M	115,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt		M	178,000	



BẢNG GIÁ CHỈ TRẦN, LEN CHÂN TƯỜNG - 2018

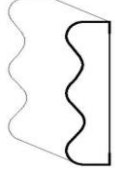
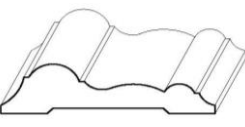
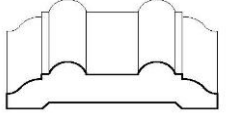
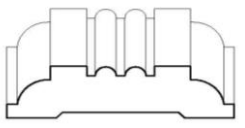
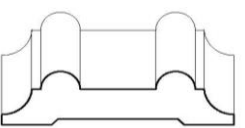
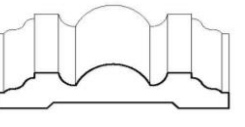
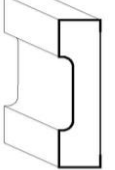
STT	Tên	Quy cách (mm)			Mô tả	Hình minh họa	Đơn vị	GIÁ BÁN LẺ (VNĐ)	Ghi chú	
		Đày	Rộng	Dài						
	NT.003	20	76	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	151,000		
					Gỗ thông			M		118,000
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt			M		183,000
	NT.004	32	113	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	284,000		
					Gỗ thông			M		247,000
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt			M		351,000
	NT.005	20	84	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	162,000		
					Gỗ thông			M		128,000
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt			M		197,000
	NT.006	15	82	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	146,000		
					Gỗ thông			M		105,000
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt			M		173,000
	NT.007	16	82	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	146,000		
					Gỗ thông			M		108,000
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt			M		175,000
	NT.008	32	113	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	278,000		
					Gỗ thông			M		245,000
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt			M		345,000
	NT.009	50	120	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	406,000		
					Gỗ thông			M		381,000
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt			M		511,000
	NT.010	20	76	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	150,000		
					Gỗ thông			M		117,000
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt			M		181,000

BẢNG GIÁ CHỈ TRẦN, LEN CHÂN TƯỜNG - 2018

STT	Tên	Quy cách (mm)			Mô tả	Hình minh họa	Đơn vị	GIÁ BÁN LẺ (VNĐ)	Ghi chú	
		Đày	Rộng	Dài						
NT.011		19	82	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	161,000		
					Gỗ thông			M	123,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt			M	194,000	
NT.012		22	77	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	162,000		
					Gỗ thông			M	128,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt			M	196,000	
NT.013		19	71	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	139,000		
					Gỗ thông			M	106,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt			M	167,000	
NT.014		27	110	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	244,000		
					Gỗ thông			M	208,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt			M	215,000	
NT.015		25	135	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	283,000		
					Gỗ thông			M	239,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt			M	247,000	
3	Nẹp cửa						M			
NC.001		15	60	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	110,000		
					Gỗ thông			M	78,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt			M	130,000	
NC.002		15	60	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	111,000		
					Gỗ thông			M	78,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt			M	131,000	

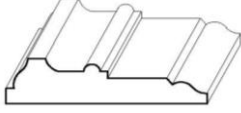
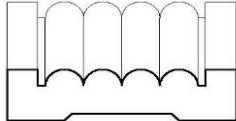

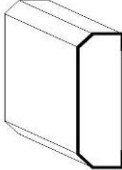
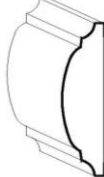

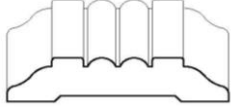


BẢNG GIÁ CHỈ TRẦN, LEN CHÂN TƯỜNG - 2018

STT	Tên	Quy cách (mm)			Mô tả	Hình minh họa	Đơn vị	GIÁ BÁN LẺ (VNĐ)	Ghi chú	
		Đày	Rộng	Dài						
NC.003		15	60	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	122,000		
					Gỗ thông			M	83,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt			M	142,000	
NC.004		18	70	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	140,000		
					Gỗ thông			M	103,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt			M	166,000	
NC.005		15	60	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	116,000		
					Gỗ thông			M	80,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt			M	135,000	
NC.006		18	70	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	154,000		
					Gỗ thông			M	109,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt			M	181,000	
NC.007		18	70	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	146,000		
					Gỗ thông			M	105,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt			M	172,000	
NC.008		15	70	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	135,000		
					Gỗ thông			M	93,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt			M	158,000	
NC.009		15	60	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	126,000		
					Gỗ thông			M	84,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt			M	145,000	



BẢNG GIÁ CHỈ TRẦN, LEN CHÂN TƯỜNG - 2018

STT	Tên	Quy cách (mm)			Mô tả	Hình minh họa	Đơn vị	GIÁ BÁN LẺ (VNĐ)	Ghi chú
		Đày	Rộng	Dài					
	NC.010	15	60	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	117,000	
					Gỗ thông		M	81,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt		M	137,000	
	NC.011	15	60	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	144,000	
					Gỗ thông		M	91,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt		M	164,000	
	NC.012	15	60	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	115,000	
					Gỗ thông		M	80,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt		M	134,000	
	NC.013	12	40	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	77,000	
					Gỗ thông		M	49,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt		M	88,000	
	NC.014	15	60	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	110,000	
					Gỗ thông		M	78,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt		M	129,000	
	NC.015	15	60	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	115,000	
					Gỗ thông		M	80,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt		M	135,000	
	NC.016	15	70	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	135,000	
					Gỗ thông		M	94,000	
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt		M	158,000	



GREEN BUILDING SOLUTION

C.TY TNHH MTV GIẢI PHÁP XÂY DỰNG XANH TDH

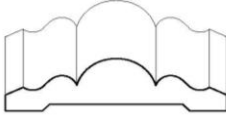
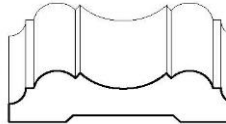
T1/21M, Tổ 2, P.Thuận Giao, Tx. Thuận An, Bình Dương

Tel: (+84) 274-3718 111 Fax: (+84) 274-3798 323

Website: www.tranduchomes.com Hotline: 0988 897 997



BẢNG GIÁ CHỈ TRẦN, LEN CHÂN TƯỜNG - 2018

STT	Tên	Quy cách (mm)			Mô tả	Hình minh họa	Đơn vị	GIÁ BÁN LẺ (VNĐ)	Ghi chú		
		Dày	Rộng	Dài							
	NC.017	18	70	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	144,000			
					Gỗ thông					M	105,000
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt					M	170,000
	NC.018	15	60	1000	Gỗ thông bọc veneer		M	118,000			
					Gỗ thông					M	81,000
					Gỗ thông sơn phủ bề mặt					M	138,000